

Quận B, ngày 30 tháng 8 năm 2022.

Số:661/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 640/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/8/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/8/2022 tại Tòa án nhân dân quận B.

Người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thị Kim D – sinh năm 1991

Và anh Tạ Thái H- sinh năm 1984

Cùng ĐKNKTT và nơi ở: Số 1 ngách 158/95 phường N, quận B, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Nguyễn Thị Kim D và anh Tạ Thái H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố Hà Nội, số đăng ký 84/2014 ngày 08/9/2014. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Tạ Thái H và chị Nguyễn Thị Kim D yêu cầu Tòa án nhân dân quận B công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/8/2022 tại Tòa án nhân dân quận B là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Tạ Thái H và chị Nguyễn Thị Kim D có 02 con chung là Tạ Hương G, sinh ngày 10/9/2015 và Tạ Ngọc Thái D sinh ngày 06/12/2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung Tạ Ngọc Thái D sinh ngày 06/12/2017 cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao con chung Tạ

Hương G, sinh ngày 10/9/2015 cho chị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Tạ Thái H và chị Nguyễn Thị Kim D tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: không có.

[6]. Về lệ phí Tòa án: Anh Tạ Thái H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản chung, nhà đất ở chung, khoản nợ chung, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Thái H và chị Nguyễn Thị Kim D.

- *Về con chung*: Anh Tạ Thái H và chị Nguyễn Thị Kim D có 02 con chung là Tạ Hương G sinh ngày 10/9/2015 và Tạ Ngọc Thái D sinh ngày 06/12/2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung Tạ Ngọc Thái D 06/12/2017 cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao con chung Tạ Hương G sinh ngày 10/9/2015 cho chị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi anh, chị có sự thay đổi khác. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản và nhà ở chung*: Anh Tạ Thái H và chị Nguyễn Thị Kim D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về khoản nợ chung*: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tạ Thái H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số **00020257** ngày 18/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận B
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy

